



Báo cáo

# THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ

Báo cáo cập nhật bức tranh toàn cảnh về tình hình sản xuất, biến động giá cả, tình hình tiêu thụ và các dự báo về thị trường cà phê trong nước và thế giới.

[www.vietnambiz.vn](http://www.vietnambiz.vn)

THÁNG 8  
2023

**Nội dung:**

Trần Đức Quỳnh  
Văn Thị Minh Hằng

**Thiết kế:**

Alex Chu

TÓM TẮT.....	03
PHẦN I: THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ THẾ GIỚI .....	04
1. Sản xuất .....	04
2. Tiêu thụ .....	05
3. Diễn biến giá .....	09
4. Dự báo .....	10
PHẦN II: THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ VIỆT NAM .....	12
1. Sản xuất .....	12
2. Tiêu thụ .....	12
3. Diễn biến giá .....	15
4. Dự báo .....	17
PHẦN III: HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC DOANH NGHIỆP TRONG NGÀNH .....	18
PHỤ LỤC .....	24

- Tổ chức Cà phê Thế giới (ICO) cho biết trong hai niên vụ 2021-2022 và 2022-2023, ước tính tổng sản lượng cà phê thiếu hụt toàn cầu là 14,4 triệu bao (loại 60 kg). Niên vụ trước xuất khẩu cà phê nhân xanh toàn cầu giảm 2,8% và 10 tháng đầu niên vụ hiện tại giảm 5,7%.
- Số liệu của ICO cho thấy, xuất khẩu cà phê toàn cầu đạt tổng cộng 10,2 triệu bao trong tháng 7, giảm nhẹ so với 10,4 triệu bao của cùng kỳ năm ngoái. Lũy kế 10 tháng đầu niên vụ 2022-2023 (22/10/2022 đến 23/7/2023) xuất khẩu cà phê toàn cầu đạt 103,7 triệu bao,
- Trong tháng 8, giá cà phê toàn cầu được tổng hợp và theo dõi bởi ICO (I-CIP) tiếp tục giảm 2,4% so với tháng trước xuống mức bình quân 154,5 US cent/pound (do động trong khoảng 148,8 - 163,6 US cent/pound).
- Trên thị trường thế giới, trong tháng 8, giá cà phê robusta và arabica giảm lần lượt 3% và 5% so với cuối tháng 7. Những ngày đầu tháng 9, giá cà phê thế giới tiếp đà giảm của giai đoạn cuối tháng 8.
- Dự báo tốc độ giảm giá của cà phê trên thị trường thế giới sẽ chậm lại. Sau đợt giảm giá mạnh, người dân Brazil tập trung vào thu hoạch giai đoạn cuối vụ mùa khi mùa mưa mới năm nay cũng đã bắt đầu.
- Theo báo cáo thường niên của Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA), sản lượng cà phê Việt Nam trong niên vụ 2023 - 2024 dự kiến tăng 5% lên 31,3 triệu bao (60 kg/bao) nhờ thời nhiệt độ thuận lợi và lượng mưa cao hơn. Ngoài ra, sản lượng còn được hỗ trợ bởi xu hướng tái canh bằng các giống cây trồng có năng suất cao hơn, kháng bệnh.
- Theo số liệu của Tổng cục Hải quan, xuất khẩu cà phê của Việt Nam trong tháng 8 đã giảm xuống mức thấp nhất kể từ tháng 11 năm ngoái với khối lượng đạt 84.647 tấn, trị giá 258,5 triệu USD, giảm 22,3% về lượng và 16% về trị giá so với tháng trước. Đồng thời đây là tháng giảm thứ 5 liên tiếp do nguồn cung hạn hẹp.
- Chúng tôi cho rằng nhịp giảm giá cà phê thời gian qua chỉ là ngắn hạn do nguồn cung từ Brazil được bổ sung. Tuy nhiên, đánh giá chung nguồn cung cà phê robusta trên toàn thế giới vẫn đang thiếu hụt.

## PHẦN I:

## THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ THẾ GIỚI

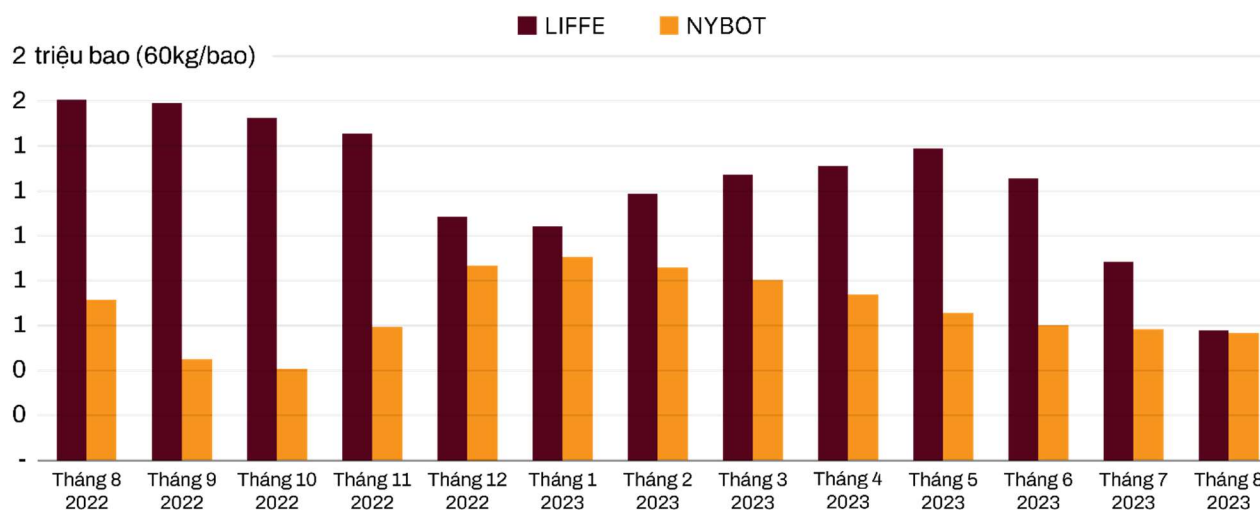
## 1. Sản xuất

Trong báo cáo mới nhất, Tổ chức Cà phê Thế giới (ICO) cho biết trong hai niên vụ 2021-2022 và 2022-2023, ước tính tổng sản lượng cà phê thiếu hụt toàn cầu là 14,4 triệu bao (loại 60 kg). Niên vụ trước xuất khẩu cà phê nhân xanh toàn cầu giảm 2,8% và 10 tháng đầu niên vụ hiện tại giảm 5,7%.

Tuy nhiên, để đáp ứng nhu cầu các nhà rang xay đã chuyển sang sử dụng lượng hàng tồn kho nhiều hơn. Trong đại dịch Covid-19, người mua, nhà rang xay và thương nhân đã tích trữ một lượng lớn cà phê và giờ đây chúng đang được đem ra sử dụng. Điều này đã gây áp lực lên giá cà phê trong thời gian gần đây.

Tháng 8 vừa qua, tồn kho cà phê robusta trên sàn London đã giảm tới 34,6% xuống chỉ còn 0,58 triệu bao (loại 60 kg/bao), mức thấp kỷ lục trong hơn 20 năm. Trong khi đó, tồn kho arabica được chứng nhận trên sàn New York cũng giảm 3%, đóng cửa ở mức 0,57 triệu bao.

Trước đó, ICO cho biết giá cà phê giảm còn do chịu sức ép từ vụ thu hoạch đang diễn ra tại Brazil, nước xuất khẩu cà phê lớn nhất thế giới.



Biểu đồ 1: Tồn kho cà phê trên hai sàn giao dịch tính đến tháng 8/2023. (Nguồn: ICO).

Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) ước tính sản lượng cà phê niên vụ 2022 - 2023 giảm 2,7 triệu bao xuống 170 triệu bao. Trong đó, sản lượng từ Colombia giảm 1,3 triệu bao xuống 11,3 triệu bao do mưa nhiều, gây ảnh hưởng đến năng suất.

Sản lượng của Honduras giảm 600.000 bao xuống còn 5,4 triệu bao do bệnh rỉ sắt trên cây cà phê gây ảnh hưởng đến sản lượng.

Còn tại Indonesia, một trong số những quốc gia xuất khẩu cà phê hàng đầu thế giới, nông dân nước này đang phải vừa ứng phó với khó khăn do mưa lớn, vừa chuẩn bị đương đầu với nắng hạn do hiện tượng El Nino gây ra. Nếu các cây cà phê bị hỏng do khô hạn, sẽ phải mất tới 4 năm để nông dân trồng lại cây mới. Trong khi được hưởng mức giá cao do sản lượng giảm, thì về lâu dài nông dân vẫn không có lợi từ tình trạng hiện nay.

Hiện tượng El Nino được dự báo sẽ ảnh hưởng đến phần lớn các vùng trồng cà phê then chốt trên cả nước.

Hiệp hội các nhà sản xuất và xuất khẩu cà phê Indonesia (AEKI) dự kiến sản lượng cà phê của nước này sẽ giảm tới 20% trong năm 2023 so với vụ trước, xuống còn 9,6 triệu bao do thời tiết mưa nhiều tại các khu vực trồng trọt chính. Đây là mức thấp nhất trong vòng 10 năm qua.

Tồn kho cà phê thế giới niên vụ 2022 - 2023 được USDA dự báo giảm 2,5 triệu bao xuống 31,6 triệu bao.

## 2. Tiêu thụ

Số liệu của ICO cho thấy, xuất khẩu cà phê toàn cầu đạt tổng cộng 10,2 triệu bao trong tháng 7, giảm nhẹ so với 10,4 triệu bao của cùng kỳ năm ngoái. Lũy kế 10 tháng đầu niên vụ 2022-2023 (22/10/2022 đến 23/7/2023) xuất khẩu cà phê toàn cầu đạt 103,7 triệu bao, giảm 5,7% so với cùng kỳ niên vụ trước.

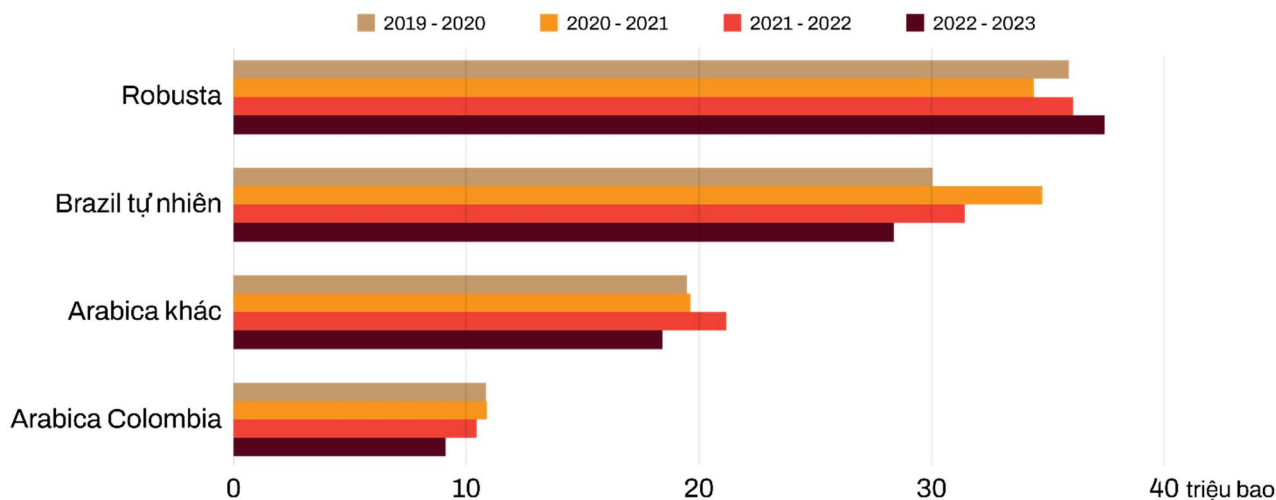
Cà phê nhân xanh vẫn chiếm hơn 90% tổng xuất khẩu cà phê toàn cầu trong tháng 7 với 9,3 triệu bao, tăng nhẹ 0,1% so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, tính chung từ đầu niên vụ 2022-2023 đến nay xuất khẩu cà phê nhân xanh chỉ đạt 93,6 triệu bao, giảm 5,7% so với cùng kỳ năm trước.

Trong đó, xuất khẩu nhóm cà phê arabica Brazil tăng 2,8% trong tháng 7 lên 2,6 triệu bao. Chủ yếu là do xuất khẩu của Brazil, nhà sản xuất và xuất khẩu cà phê nhân xanh lớn nhất thế giới tăng 10,8% lên 2,7 triệu bao. Nhưng tính chung 10 tháng đầu niên vụ 2022-2023, xuất khẩu cà phê arabica Brazil vẫn giảm 9,7% so với cùng kỳ niên vụ trước, đạt 28,4 triệu bao.

Xuất khẩu nhóm cà phê arabica Colombia tiếp tục giảm 8,1% xuống còn 0,9 triệu bao trong tháng 7, do Colombia - quốc gia xuất khẩu chính của nhóm cà phê này giảm 16%. Đây đã là tháng tăng

trưởng âm thứ 13 liên tiếp của nhóm cà phê arabica Colombia, vì vậy xuất khẩu nhóm cà phê này trong 10 tháng đầu niên vụ đã giảm 12,9% so với cùng kỳ, xuống còn 9,1 triệu bao.

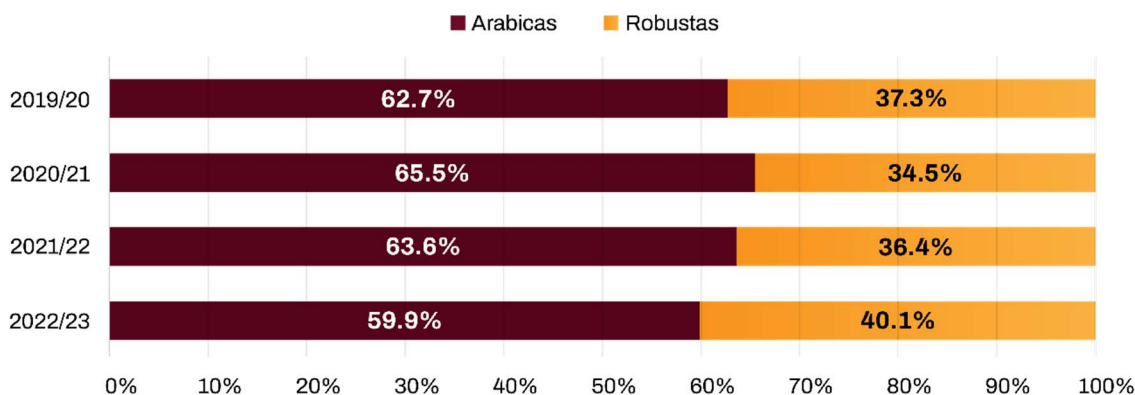
Khối lượng xuất khẩu của nhóm cà phê arabica khác cũng giảm 13,7% trong tháng 7, đạt 2,2 triệu bao. Do đó, khối lượng xuất khẩu lũy kế của nhóm cà phê này trong 10 tháng đầu niên vụ đã giảm 12,2% xuống còn 18,6 triệu bao.



**Biểu đồ 2:** Xuất khẩu cà phê nhân xanh toàn cầu 10 tháng đầu niên vụ từ 2019 – 2020 đến 2022 – 2023.  
(Nguồn: ICO).

Trong khi đó, xuất khẩu cà phê robusta tăng tới 11,6% lên 3,6 triệu bao trong tháng 7. Đây đã là tháng tăng trưởng thứ tư liên tiếp của robusta và tính chung 10 tháng đầu niên vụ 2022-2023 xuất khẩu nhóm cà phê này đã tăng 3,8% so với niên vụ trước lên 37,4 triệu bao.

Tỷ trọng của cà phê robusta trong tổng xuất khẩu cà phê nhân toàn cầu theo đó tăng lên mức 40,1% so với 36,4% của cùng kỳ niên vụ trước. Trái lại, tỷ trọng của arabica giảm xuống còn gần 60% so với 63,6% của cùng kỳ.

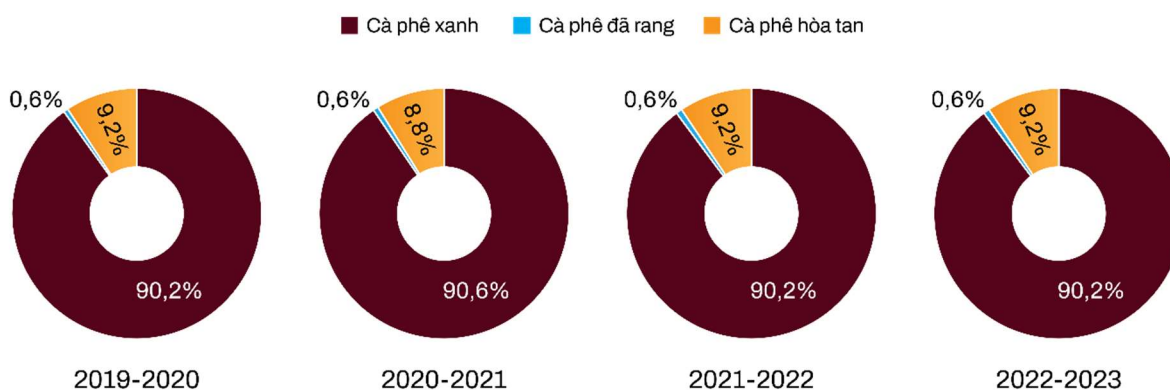


**Biểu đồ 3:** Tỷ trọng cà phê robusta và arabica trong tổng xuất khẩu cà phê nhân xanh toàn cầu trong 10 tháng đầu niên vụ 2022-2023. (Nguồn: ICO).



Với các dạng cà phê khác, xuất khẩu cà phê hòa tan đã giảm 16,6% trong tháng 7 và giảm 5,7% trong 10 tháng đầu niên vụ 2022-2023, đạt tổng cộng 9,6 triệu bao. Cà phê hòa tan chiếm 9,2% tổng xuất khẩu cà phê toàn cầu, tương đương với cùng kỳ năm trước. Trong đó, Brazil là nước xuất khẩu cà phê hòa tan lớn nhất thế giới với 0,3 triệu bao trong tháng 7.

Xuất khẩu cà phê đã rang cũng giảm 12,7% trong tháng 7 và giảm 10,4% trong 10 tháng đầu niên vụ 2022-2023 xuống còn 0,6 triệu bao.



**Biểu đồ 4:** Cơ cấu cà phê xuất khẩu trong 10 tháng đầu niên vụ 2019-2020 đến 2022-2023. (Nguồn: ICO).

### Xuất khẩu giảm tại nhiều quốc gia

Trong tháng 7, xuất khẩu cà phê của khu vực Nam Mỹ giảm 2,2% so với cùng kỳ năm ngoái xuống còn 4,2 triệu bao, chủ yếu do xuất khẩu của Colombia và Peru giảm lần lượt là 17,1% và 37,5%.

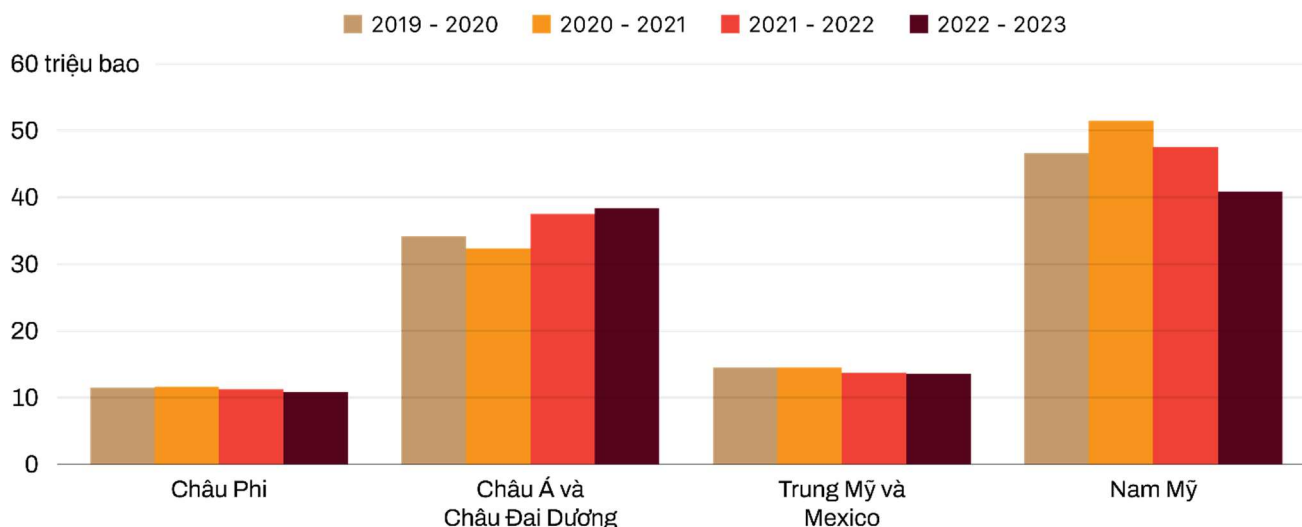
Đối với Colombia, đây đã là tháng tăng trưởng âm thứ 13 liên tiếp của nước này, đứng thứ hai kể từ sau chuỗi 22 tháng sụt giảm liên tiếp kéo dài từ tháng 7/2008 đến tháng 3/2010.

Kết quả là xuất khẩu cà phê của Colombia trong 10 tháng đầu niên vụ 2022-2023 đã giảm xuống còn 8,8 triệu bao, mức thấp nhất kể từ niên vụ 2012-2013. Hoạt động sản xuất bị ảnh hưởng bởi thời tiết bất lợi và sự chuyển dịch nhu cầu từ arabica Colombia sang các loại cà phê khác có giá rẻ hơn được cho là những nguyên nhân chính khiến xuất khẩu cà phê của Colombia sụt giảm trong thời gian qua.

Còn tại Peru, thời tiết không thuận lợi cũng góp phần khiến nguồn cung xuất khẩu giảm. Theo báo cáo của Viện Thống kê và Tin học Quốc gia Peru (INEI), lượng mưa tăng là nguyên nhân khiến sản lượng giảm 1,9% vào tháng 6 vừa qua.

Mặt khác, sự sụt giảm xuất khẩu cũng đến từ mức nền so sánh cao bất thường của tháng 7/2022, khi đó xuất khẩu cà phê của Peru đã tăng 64,7% lên mức trong 10 năm qua, đạt 0,4 triệu bao so với mức trung bình 0,34 triệu bao trong giai đoạn 2013-2022.

Một khu vực xuất khẩu cà phê lớn khác trên thế giới là châu Á và châu Đại Dương cũng ghi nhận sự sụt giảm 6,2% xuống 3 triệu bao trong tháng 7, nhưng tính chung 10 tháng đầu niên vụ vẫn tăng 2,7% lên 38,57 triệu bao. Sự sụt giảm trong tháng 7 chủ yếu đến từ bốn quốc gia xuất khẩu hàng đầu của khu vực là Ấn Độ (-3,5%), Indonesia (-9,7%), Papua New Guinea (-25,9%), riêng Việt Nam (-5,1%).



**Biểu đồ 5:** Xuất khẩu cà phê của các khu vực trong 10 tháng đầu niên vụ 2019-2020 đến 2022-2023.  
(Nguồn: ICO).

Tại khu vực châu Phi, xuất khẩu cà phê giảm 1,1% xuống 1,4 triệu bao trong tháng 7. Lũy kế sau 10 tháng đầu niên vụ hiện tại, xuất khẩu của khu vực đạt tổng cộng 10,8 triệu bao, giảm 3,8% so với cùng kỳ niên vụ trước.

Trong khu vực, xuất khẩu cà phê của Tanzania và Uganda tăng trưởng 23,6% trong tháng 7, trong khi hai quốc gia khác là Bờ Biển Ngà và Ethiopia giảm mạnh tổng cộng 26,7%.

Tại Ethiopia, tranh chấp hợp đồng phát sinh do sự chênh lệch giữa giá mua trong nước và giá thị trường toàn cầu tiếp tục tác động tiêu cực đến khối lượng xuất khẩu, khiến các nhà xuất khẩu phải giữ lại cà phê cho đến khi tranh chấp được giải quyết.

Tại Uganda, xuất khẩu cà phê tăng 12% trong tháng 7, nhờ vụ thu hoạch bội thu và các nhà xuất khẩu giải phóng kho dự trữ.

Còn tại khu vực Trung Mỹ và Mexico, xuất khẩu cà phê đã tăng 9,4% lên gần 1,7 triệu bao so với cùng kỳ năm ngoái. Do đó, tổng xuất khẩu của khu vực trong 10 tháng đầu niên vụ đạt hơn 13,4 triệu bao, giảm 1,8% so với cùng kỳ vụ 2021-2022.



### 3. Diễn biến giá

Trong tháng 8, giá cà phê toàn cầu được tổng hợp và theo dõi bởi ICO (I-CIP) tiếp tục giảm 2,4% so với tháng trước xuống mức bình quân 154,5 US cent/pound (do động trong khoảng 148,8 - 163,6 US cent/pound).

Trên thị trường thế giới, trong tháng 8, giá cà phê robusta và arabica giảm lần lượt 3% và 5% so với cuối tháng 7.

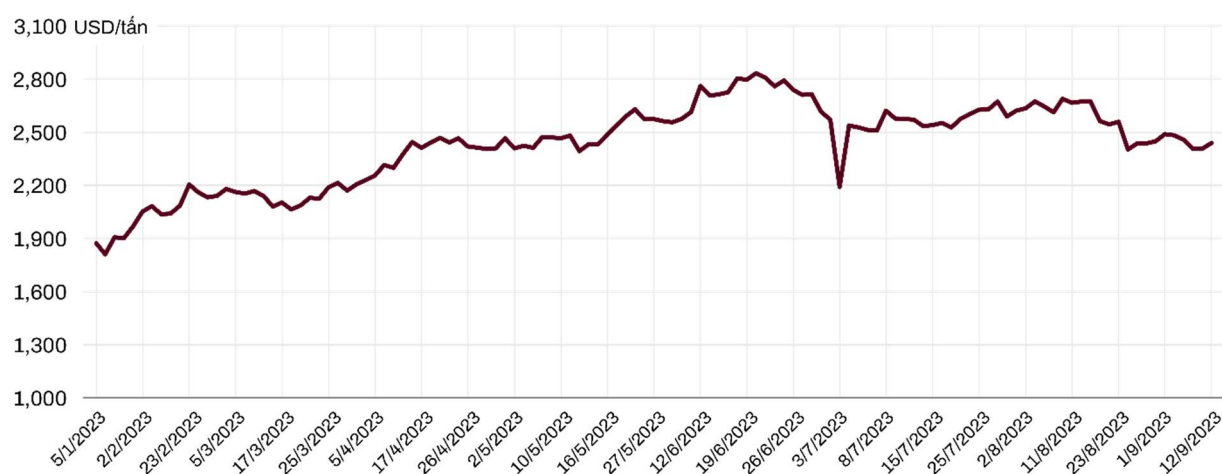
Những ngày đầu tháng 9, giá cà phê thế giới tiếp đà giảm của giai đoạn cuối tháng 8. Trong phiên giao dịch ngày 12/9 giá cà phê robusta tại sàn giao dịch London đã giảm 7% so với đầu tháng 8 xuống còn 2.439 USD/tấn đối với hợp đồng giao kỳ hạn tháng 11.

Tương tự, giá cà phê arabica trên sàn New York cũng giảm 3,3% so với một tháng trước, dao động quanh mức 153 US cent/pound.

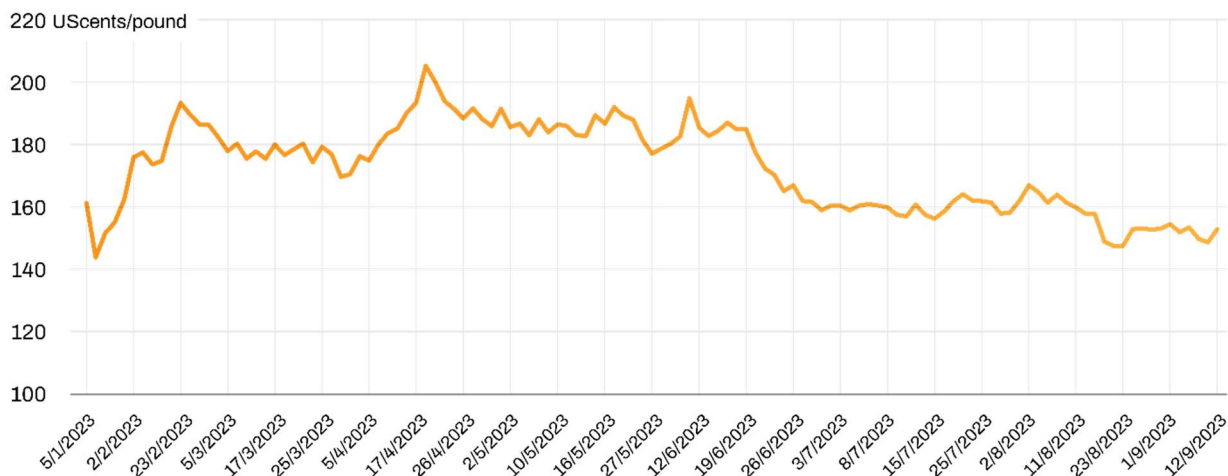
Theo Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương), thời tiết thuận lợi tại Brazil và lượng hàng vụ mới đã sẵn sàng bán ra thị trường đã tác động tiêu cực tới giá cà phê thế giới, bất chấp dự báo toàn cầu sẽ thiếu hụt 7,3 triệu bao cà phê các loại trong niên vụ 2023-2024 và báo cáo tồn kho tại hai sàn giảm xuống mức thấp trong nhiều năm.

Bên cạnh đó, đồng USD tăng giá khiến các quỹ và đầu cơ mạnh tay thanh lý chuyển vốn sang các thị trường phái sinh và thị trường chứng khoán Mỹ do mức lợi nhuận hấp dẫn hơn. Trong khi biến động tỷ giá cũng khiến người trồng cà phê Brazil đẩy mạnh bán ra.

Dù vậy, đà giảm được cho là chỉ diễn ra trong ngắn hạn do tồn kho cà phê robusta đang ở mức thấp sẽ tác động tích cực tới giá trên thị trường cà phê toàn cầu.



**Biểu đồ 6:** Diễn biến giá cà phê robusta kỳ hạn gần trên sàn London từ đầu năm đến 12/9/2023  
(Nguồn: Investing.com).



**Biểu đồ 7:** Diễn biến giá cà phê arabica kỳ hạn gần trên sàn NewYork từ đầu năm đến 12/9/2023  
(Nguồn: Investing.com).

## 4. Dự báo

Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) dự báo tốc độ giảm giá của cà phê trên thị trường thế giới sẽ chậm lại. Sau đợt giảm giá mạnh, người dân Brazil tập trung vào thu hoạch giai đoạn cuối vụ mùa khi mùa mưa mới năm nay cũng đã bắt đầu.

Việc thiếu nguồn cung tạm thời kết hợp với báo tồn kho tại hai sàn giảm xuống mức thấp trong nhiều năm đã thúc đẩy các quỹ và đầu cơ trên sàn này quay lại mua vào.

Mới đây, Ngân hàng Rabobank dự báo sản lượng cà phê toàn cầu niên vụ 2023-2024 (tháng 10/2023 đến tháng 9/2024) có thể chỉ đạt 172,6 triệu bao, giảm 1,6 triệu bao so với dự báo trước đó.

Nguyên nhân chủ yếu do sản lượng của Colombia và Việt Nam có thể sẽ thấp hơn kỳ vọng. Theo đó, Rabobank dự báo sản lượng cà phê niên vụ 2023-2024 của Việt Nam đạt 29 triệu bao, giảm 0,5 triệu bao so với dự báo trước đây.

Về dài hạn, theo Financial Times, thị trường cà phê ngày càng mở rộng. Ước tính đến năm 2050, lượng tiêu thụ cà phê sẽ tăng gấp đôi so với hiện tại ở mức 6 tỷ cốc/ngày. Một nghiên cứu của Trung tâm Đầu tư bền vững Columbia cho thấy nguồn cung cà phê thế giới đến năm 2030 cần phải tăng thêm 25%.

Tuy nhiên, rủi ro biến đổi khí hậu đồng nghĩa với vùng trồng thích hợp trồng cà phê sẽ giảm xuống, nông dân chặt vật trang trải cuộc sống.

Trong hai năm qua, lượng tiêu thụ cà phê đã vượt so với sản lượng và người nông dân đang hứng chịu những tác động xấu từ hiện tượng El Nino. Giá cà phê robusta đã chạm mức cao nhất 15 năm qua hồi tháng 5 do hình thái thời tiết tiêu cực này.

## PHẦN II:

# THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ VIỆT NAM

### 1. Sản xuất

Theo báo cáo thường niên của Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA), sản lượng cà phê Việt Nam trong niên vụ 2023 - 2024 dự kiến tăng 5% lên 31,3 triệu bao (60 kg/bao) nhờ thời nhiệt độ thuận lợi và lượng mưa cao hơn. Ngoài ra, sản lượng còn được hỗ trợ bởi xu hướng tái canh bằng các giống cây trồng có năng suất cao hơn, kháng bệnh.

Chỉ vài tháng nữa, Đắk Nông bước vào thu hoạch vụ cà phê 2023. Các nhà vườn đang tích cực chăm sóc, phòng ngừa nấm bệnh, giúp cây cà phê đủ sức nuôi trái, dưỡng cành, bảo đảm năng suất.

Theo Chi cục Phát triển nông nghiệp (Sở NN – PTNT), hiện diện tích cà phê toàn tỉnh ước khoảng 138.000 ha. Trong đó, khoảng 124.113 ha cho thu hoạch, ước sản lượng khoảng 350.000 tấn/vụ.

Hiện nay, chỉ có một số vùng trồng cà phê thường xuất hiện các đối tượng gây hại chủ yếu như gỉ sắt, đốm mắt cua, thán thư (thối đầu cành), rệp các loại, tuyến trùng hại rễ,... gây hại rải rác, mật độ, tỷ lệ hại thấp.

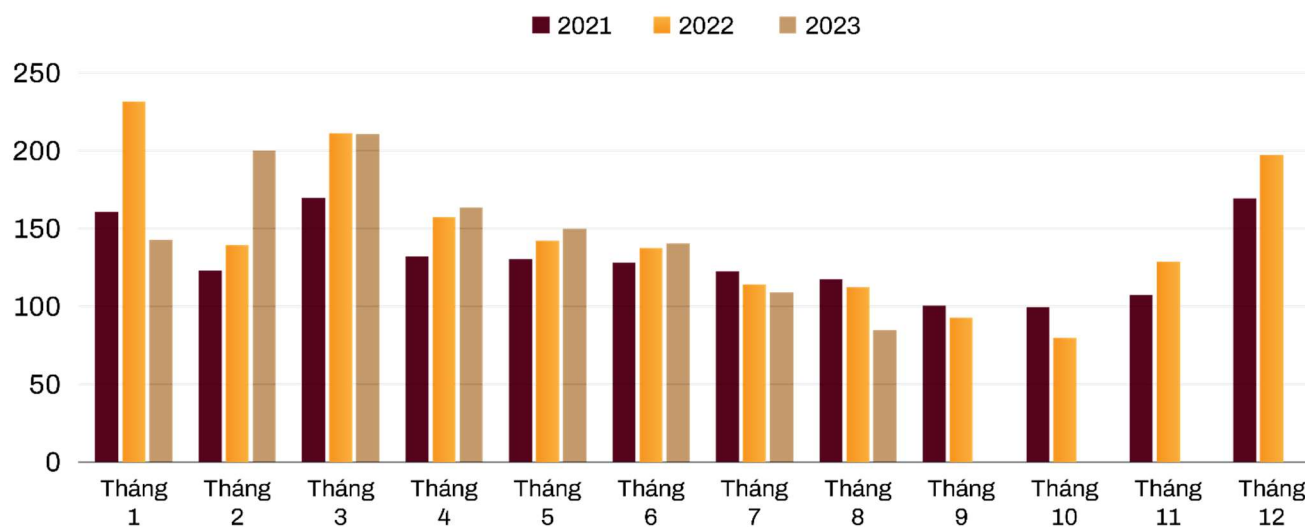
Tại Lâm Đồng, một số nơi đang thử nghiệm với một giống cà phê chín muộn, thường được bà con gọi là “siêu trễ” với kỳ vọng giảm được sức ép về nhân công thu hái và khó khăn thời tiết mỗi khi thời gian thu hoạch đến. Theo đó, giống cà phê này thu hoạch sau Tết Nguyên đán, chậm hơn so với thông thường (khoảng tháng 11, 12 dương lịch).

Hiện có hai giống cà phê siêu trễ đang được thử nghiệm có tên là TR14 và TR15. Đây là 2 chủng cà phê robusta có trái đều, thời gian thu hoạch muộn, chín rất đều, tiện lợi cho việc thu hoạch của nông dân vùng Tây Nguyên.

### 2. Tiêu thụ

Theo số liệu của Tổng cục Hải quan, xuất khẩu cà phê của Việt Nam trong tháng 8 đã giảm xuống mức thấp nhất kể từ tháng 11 năm ngoái với khối lượng đạt 84.647 tấn, trị giá 258,5 triệu USD, giảm 22,3% về lượng và 16% về trị giá so với tháng trước. Đồng thời đây là tháng giảm thứ 5 liên tiếp do nguồn cung hạn hẹp.

Luỹ kế 8 tháng đầu năm, xuất khẩu cà phê đạt 1,2 triệu tấn, trị giá thu về gần 3 tỷ USD, so với cùng kỳ năm ngoái giảm 5,4% về lượng nhưng tăng 3,1% về trị giá nhờ giá bán tăng cao.



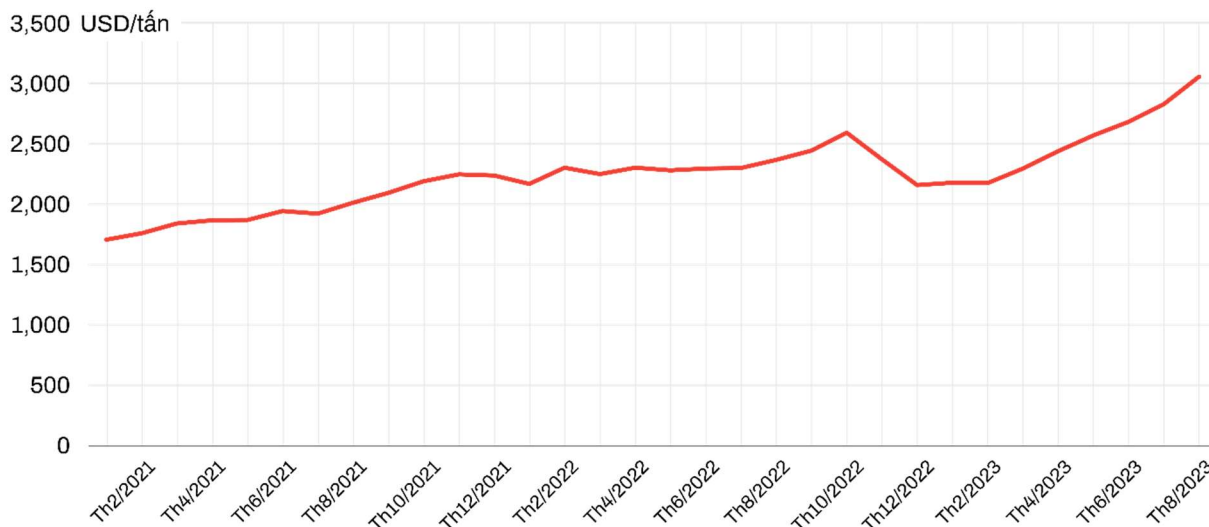
**Biểu đồ 8:** Khối lượng cà phê xuất khẩu của Việt Nam năm 2021-2023  
(Đơn vị: Nghìn tấn. Số liệu: Tổng Cục Hải quan).

Như vậy, tổng lượng cà phê xuất khẩu trong 11 tháng đầu niên vụ 2022 – 2023 (từ tháng 10/2022 đến tháng 8/2023) đạt hơn 1,6 triệu tấn, giảm nhẹ 2% so với cùng kỳ niên vụ trước.

Với sản lượng trong niên vụ hiện tại được dự báo chỉ vào khoảng 1,5 - 1,6 triệu tấn, giảm 10 - 15% so với niên vụ 2021-2022, nguồn cung cà phê dành cho xuất khẩu đến nay gần như đã cạn và dự kiến chỉ có thể cải thiện kể từ tháng 11 tới khi nguồn cung từ vụ thu hoạch mới 2023-2024 được đưa vào thị trường.

Tuy nhiên, tồn kho ở mức thấp đã đẩy giá cà phê xuất khẩu trong tháng 8 vừa qua lên mức kỷ lục mới là 3.054 USD/tấn, tăng 8% so với tháng trước và tăng 30% (gần 700 USD/tấn) so với cùng kỳ năm ngoái.

Tính chung 8 tháng đầu năm, giá xuất khẩu bình quân cà phê đã tăng gần 9% lên mức 2.463 USD/tấn.



**Biểu đồ 9:** Giá cà phê xuất khẩu của Việt Nam năm 2021-2023  
(Số liệu: Tổng Cục Hải quan).

### Nhu cầu từ các thị trường lớn biến động trái chiều

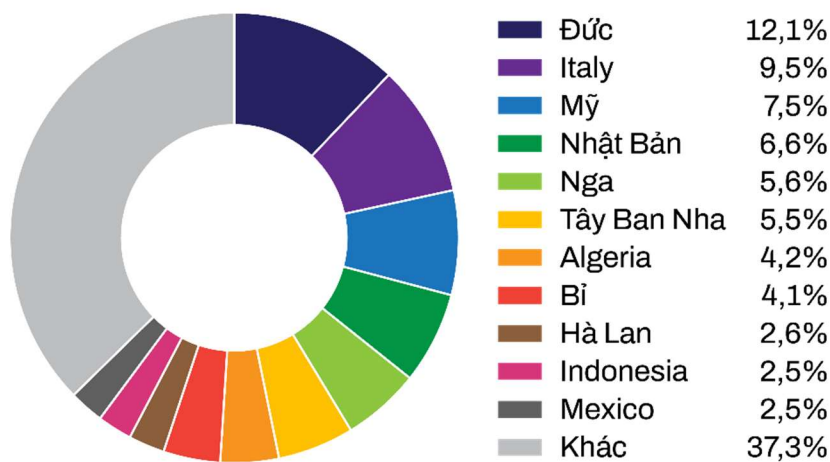
8 tháng đầu năm nay, cà phê của Việt Nam được xuất khẩu tới 38 thị trường khác nhau trên thế giới.

Trong đó, EU chiếm tới gần 38% tổng khối lượng cà phê xuất khẩu với 455.111 tấn, trị giá hơn 1 tỷ USD, giảm 10,7% về lượng và 3,4% về trị giá so với cùng kỳ năm ngoái. Lạm phát và lãi suất tăng cao đã ảnh hưởng không nhỏ đến nhu cầu tiêu thụ cà phê của châu Âu.

Các thị trường xuất khẩu cà phê hàng đầu của Việt Nam tại EU gồm Đức đạt 145.896 tấn (-9,2%), Italy 114.030 tấn (+17%), Tây Ban Nha 65.932 tấn (-23%), Bỉ 48.906 tấn (-51,3%)...

Ngược lại, xuất khẩu cà phê sang thị trường đứng thứ hai là Mỹ tăng 11,1% so với cùng kỳ lên 90.151 tấn, chiếm 6,6% thị phần.

Lượng cà phê xuất khẩu sang một số thị trường khác cũng tăng trưởng khá tích cực như: Algeria tăng 71,4%, Mexico tăng 45,6%, Hàn Quốc tăng 14,3%, đặc biệt Indonesia tăng tới 157,8%...



**Biểu đồ 10:** Cơ cấu thị trường xuất khẩu cà phê của Việt Nam trong 8 tháng đầu năm 2023 (% tính theo khối lượng) (Nguồn: Tổng Cục Hải quan).

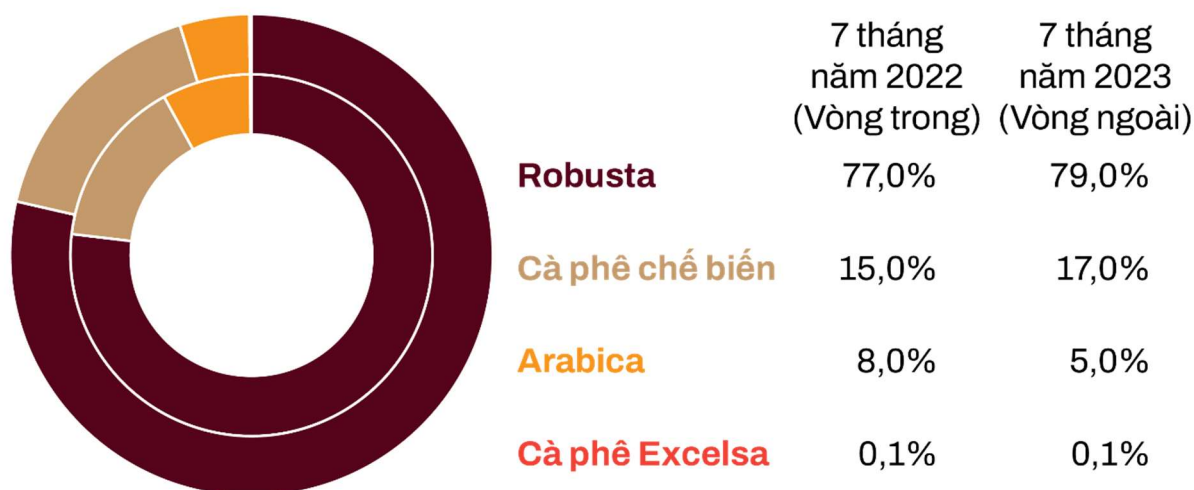
## Gia tăng hàm lượng chế biến

Trong những tháng đầu năm nay, cơ cấu chủng loại cà phê xuất khẩu cũng có những chuyển biến tích cực với sự gia tăng mạnh mẽ của cà phê chế biến.

Số liệu của Cục Xuất nhập khẩu cho thấy, kim ngạch xuất khẩu cà phê chế biến đã tăng gần 22% trong 7 tháng đầu năm nay lên mức 448,7 triệu USD, chiếm 17% tổng kim ngạch xuất khẩu cà phê của cả nước, tăng so với tỷ trọng 15% của cùng kỳ năm ngoái.

Ngược lại, tỷ trọng của cà phê nhân (bao gồm robusta và arabica) giảm xuống còn 83,3% so với mức 85% của cùng kỳ. Chủ yếu là do kim ngạch xuất khẩu cà phê arabica giảm 34,6%, trong khi robusta tăng 3,9%.

Để đạt mục tiêu kim ngạch xuất khẩu 5 - 6 tỷ USD vào năm 2030, chiến lược ngành cà phê là đẩy mạnh mặt hàng cà phê chế biến (cà phê rang xay, cà phê hòa tan,...) hơn là chú trọng vào số lượng cà phê nhân bởi bài học quá khứ cho thấy nếu tăng diện tích hơn nữa, cơ áp mọng dư cung, giá giảm sẽ quay trở lại.

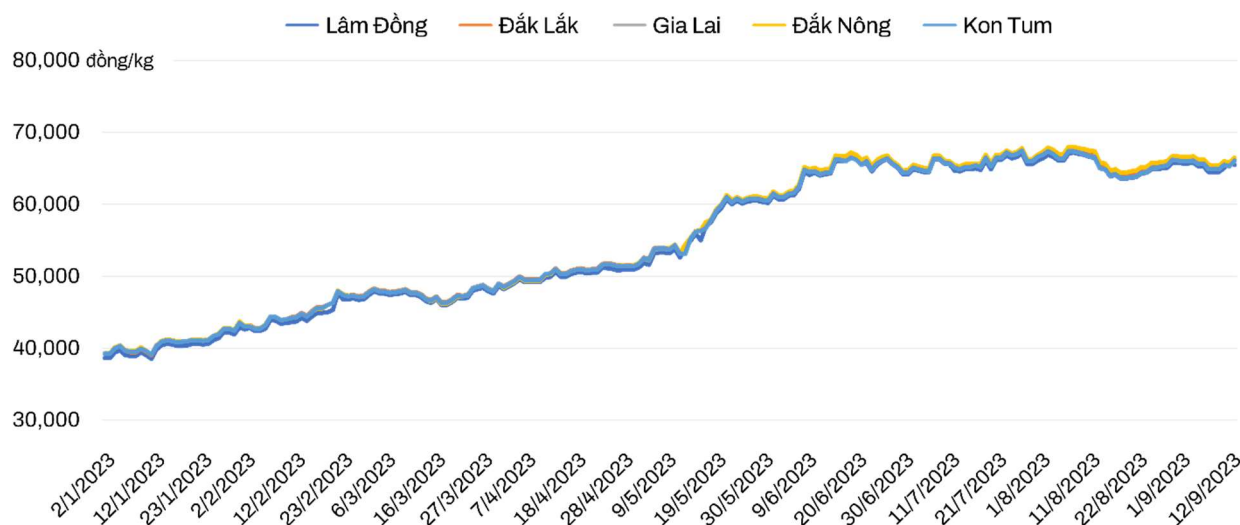


**Biểu đồ 11:** Cơ cấu chủng loại cà phê xuất khẩu của Việt Nam trong 7 tháng 2022 và 7 tháng năm 2023 (Nguồn: Cục Xuất nhập khẩu).

## 3. Diễn biến giá

Tại trong nước, tính đến ngày 12/9, giá cà phê robusta nhân xô tại các tỉnh Tây Nguyên dao động ở mức 65.100 – 66.000 đồng/kg, giảm nhẹ so với mức đỉnh 67.200 – 68.000 đồng/kg đạt được vào tháng trước nhưng vẫn tăng 36% so với cùng kỳ năm ngoái.





**Biểu đồ 12:** Diễn biến giá cà phê nội địa từ đầu năm đến 12/9 (Nguồn: Số liệu tổng hợp).

Việc thiếu hụt nguồn cung khiến giá cà phê nội địa thời gian qua tăng phi mã, liên tục phá vỡ những kỷ lục cũ.

Nguồn cung suy giảm, trong khi đó, bối cảnh suy thoái kinh tế khiến nhu cầu người tiêu dùng chuyển sang dùng hạt robusta để phối trộn với arabica hoặc thay hoàn toàn arabica vì giá rẻ ngày càng cao.

Ngoài ra, chi phí phí trồng thời gian qua cũng bị đẩy lên do giá phân bón, xăng dầu tăng. Tổng hoà các yếu tố này đã khiến giá cà phê thiết lập kỷ lục thời gian qua.

Hiện nay đã ở mức cao và đã phản ánh hết sự thiếu hụt hàng trong thời gian qua. Các nước sản xuất robusta ở Châu Á như Ấn Độ, Indonesia đều ghi nhận sản lượng giảm khoảng 20%. Còn ở Việt Nam thì gần như không còn hàng. Tuy nhiên, đã có hiện tượng một số nhà rang trên thế giới sử dụng arabica giá thấp hoặc robusta từ Brazil để thay thế, tránh dẫn tới việc tăng giá quá mức có thể chấp nhận được.

Với các nhà rang xay trong nước, với mức giá hiện tại, họ không thể tồn tại nên ít người mua. Một số ít nhà rang xay cần hàng phục vụ cho nhu cầu cuối năm nên chấp nhận mua do đó, đôi lúc giá sẽ bị đẩy lên một chút nhưng sẽ không kéo dài. Tuy nhiên, dù giá liên tục đẩy lên nhưng người dân cũng không còn hàng.

Việc tăng giá thời gian vừa qua cũng không có lợi cho doanh nghiệp FDI bởi họ đã giao hàng cho các nhà rang xay trước đó theo hợp đồng. Do đó, hàng tồn kho của các doanh nghiệp FDI năm nay cũng thấp hơn so với cùng kỳ các năm.

#### 4. Dự báo

Chúng tôi cho rằng nhịp giảm giá cà phê thời gian qua chỉ là ngắn hạn do nguồn cung từ Brazil được bổ sung. Tuy nhiên, đánh giá chung nguồn cung cà phê robusta trên toàn thế giới vẫn đang thiếu hụt.

Do đó, chúng tôi dự báo giá cà phê robusta sẽ phục hồi trong ngắn hạn do thị trường vẫn còn mối lo thiếu hụt nguồn cung. Thị trường lo ngại về hiện tượng thời tiết El Nino dự báo xuất hiện vào cuối năm nay và sẽ gây khô hạn một phần cho các quốc gia sản xuất cà phê chính quanh vành đai Thái Bình Dương, trong khi khối lượng cà phê được Chứng nhận trên cả hai sàn vẫn ở mức rất thấp.

Tuy nhiên, cần lưu ý xu hướng giá cà phê nội địa có thể đảo chiều khi Việt Nam bước vào vụ thu hoạch cà phê niên vụ 2023 - 2024 (diễn ra trong quý I/2023 và đầu quý I/2024). Khi đó, nguồn cung từ Việt Nam bổ sung, giá cà phê thế giới và nội địa có thể giảm xuống. Mặc dù vậy, chúng tôi cho rằng giá cà phê đã thiết lập mặt bằng mới, quanh mốc 60.000 đồng/kg dưới tác động của chi phí đầu vào như điện, phân bón, thuốc trừ sâu đều tăng.

### PHẦN III:

# HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC DOANH NGHIỆP TRONG NGÀNH



#### **CTCP VinaCafé Biên Hòa (Mã: VCF) thay Tổng Giám đốc**

Hội đồng quản trị (HĐQT) Vinacafé Biên Hòa đã có quyết định thông qua việc từ nhiệm vị trí Tổng Giám đốc với ông Đoàn Quốc Hưng từ 4/8.

Đồng thời thông qua việc bổ nhiệm ông Nguyễn Tân Kỳ (sinh năm 1968) giữ chức Tổng Giám đốc từ ngày 4/8.

Ông Đoàn Quốc Hưng (sinh năm 1972) đã có đơn từ nhiệm trước đó do chuyển công tác theo điều động của Tập đoàn Masan.

HĐQT cũng thông qua việc thay đổi người đại diện pháp luật từ ông Phạm Hồng Sơn - Chủ tịch HĐQT và ông Đoàn Quốc Hưng thành ông Phạm Hồng Sơn và ông Nguyễn Tân Kỳ.



#### **CTCP Minh Khang Capital Trading Public (Mã: CTP): Cổ đông lớn lần lượt rút vốn**

Ngày 4/8, ông Nguyễn Lê Việt Hùng đã bán toàn bộ 754.000 cổ phiếu CTP của Minh Khang Capital Trading Public, tương đương tỷ lệ 6,23% và chính thức không còn là cổ đông của công ty. Hiện tại những người có liên quan đến ông Nguyễn Lê Việt Hùng còn đang sở hữu hơn 1,49 triệu cổ phiếu, ứng với 12,36% vốn điều lệ của CTP.

Cũng trong ngày này, ông Lê Hoàng Hiệp đã bán thành công 803.900 cổ phiếu CTP, tương ứng với 6,64% vốn điều lệ doanh nghiệp.

Cả ông Hùng và ông Hiệp đều bắt đầu mua cổ phiếu CTP và trở thành cổ đông lớn từ tháng 6/2022.

Ngày 7/8, CTCP Đầu tư Landmarks cũng thoái toàn bộ 605.000 cổ phiếu CTP, tương ứng 5% vốn điều lệ.

Tới ngày 15/8, ông Phạm Mai Anh Tài, Ủy viên HĐQT tại CTP cũng đã hoàn tất bán 604.000 cổ phiếu, tương ứng tỷ lệ sở hữu là 4,99% nhằm mục đích cơ cấu danh mục đầu tư.

Trước đó vào tháng 7, ông Khấu Minh Quân, em vợ của Chủ tịch HĐQT đã thoái vốn tại CTP khi đăng ký bán hết 119.180 cổ phiếu (tương ứng tỷ lệ sở hữu 0,98%). Giao dịch kết thúc vào ngày 19/7.

Thời điểm các cổ đông lớn của CTP rời đi, giá cổ phiếu có dấu hiệu khởi sắc và cao nhất trong vòng 10 tháng trở lại đây, với biên độ dao động từ 4.800 - 5.000 đồng/cp.



Như vậy với việc rời đi của các cổ đông lớn, cơ cấu cổ đông của CTP hiện tại còn ông Nguyễn Tuấn Thành, Chủ tịch HĐQT sở hữu 23,76% vốn điều lệ, CTCP Thương mại Quốc tế Justwin nắm 12,36% và các cổ đông khác.



### CTCP Cà phê Thăng Lợi (Mã: CFV): Bị yêu cầu thanh tra công tác cổ phần hóa

Ngày 17/8, tại Hội trường CTCP Cà phê Thăng Lợi (huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk), UBND tỉnh Đắk Lắk đã tổ chức đối thoại để xem xét, giải quyết các kiến nghị, khiếu nại của hàng nghìn người dân về việc nhận khoán tại công ty.

Tại buổi đối thoại, đại diện người nhận khoán (khoán vườn cây) tại Cà phê Thăng Lợi đã tập trung kiến nghị việc xác định nguồn gốc của 616,4 ha đất mà bà con đang liên kết với công ty. Nguyên vọng của người dân nhận khoán là công ty bàn giao lại phần đất này về cho địa phương quản lý. Sau đó, địa phương xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân để người dân yên tâm sản xuất, đóng thuế cho Nhà nước.

Bên cạnh đó, đại diện người nhận khoán cũng yêu cầu cơ quan chức năng vào cuộc thanh tra công tác cổ phần hóa tại Cà phê Thăng Lợi do cho rằng, quá trình cổ phần hóa công ty có nhiều điểm chưa được công khai, minh bạch, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người nhận khoán...

Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk cho biết, UBND tỉnh đã có văn bản đề nghị Thanh tra Chính phủ vào cuộc, thanh tra toàn diện Công ty Cổ phần cà phê Thăng Lợi để làm rõ những vấn đề đúng và chưa đúng trong thực hiện quy định của pháp luật.

Hiện tại, Công ty TNHH MTV Cà phê Thăng do Nhà nước nắm 36% vốn điều lệ.

## NGUỒN THAM KHẢO

Hiệp hội cà phê – Cacao Việt Nam (Vicofa)  
Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương)  
Tổng Cục Hải quan  
TTXVN  
VTV  
Công bố thông tin của doanh nghiệp

Báo Đắk Lắk  
Báo Lâm Đồng  
Tổng Cục Hải quan  
Tổ chức Cà phê Quốc tế (ICO)  
Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA)

## BẢN QUYỀN

Báo cáo “Thị trường cà phê tháng 8/2023” được biên tập viên mục Hàng hóa của VietnamBiz tổng hợp và trình bày. Các số liệu, thông tin và những phân tích được tổng hợp trong báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và không được sử dụng như lời khuyên cho việc tư vấn kinh doanh, tài chính và những lĩnh vực chuyên nghiệp khác.

## GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM

VietnamBiz sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường đối với bất kì chi phí, tổn thất hoặc thiệt hại nào cho dù trực tiếp hay gián tiếp, có liên quan tới hoặc là hậu quả của việc sử dụng báo cáo, hoặc liên quan tới những thiếu sót, sai sót.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Thông tin và tài liệu trong báo cáo được nỗ lực tổng hợp dưới dạng sẵn có một cách chính xác nhất có thể. Tuy nhiên, tác giả không đảm bảo tính chính xác, sự thích hợp hay đầy đủ của các thông tin và số liệu, đồng thời tuyên bố miễn trừ hoàn toàn trách nhiệm đối với các lỗi hoặc thiếu sót trong các thông tin và số liệu này.

**ĐỂ THEO DÕI NHỮNG BÁO CÁO GẦN NHẤT CỦA CHÚNG TÔI, XIN TRUY CẬP MÃ QR CODE:**



Báo cáo thị trường cà phê  
tháng 5/2023



Báo cáo thị trường cà phê  
quý II/2023



Báo cáo thị trường cà phê  
tháng 7/2023



Mục “Báo cáo ngành hàng”  
- VietnamBiz

MỌI Ý KIẾN ĐÓNG GÓP VỀ BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG, VUI LÒNG LIÊN HỆ TỚI:

**Trịnh Huyền Trang**

Thư ký toà soạn phụ trách mục Hàng hóa – trang TTĐTTH VietnamBiz

**Hotline:** 099 522 2999

**Email:** info@vietnambiz.vn





**Địa chỉ:** Lầu 3 Tòa nhà COMPA Building, 293 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh

**Chi nhánh:** Số 5, ngõ 38A, Phố Trần Phú, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, TP Hà Nội

**Hotline:** 093 818 9222

**Email:** [info@vietnambiz.vn](mailto:info@vietnambiz.vn)

Vận hành bởi  VIETNEWSCORP